

Số: 634/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 660/TLST-HNGĐ ngày 16/7/2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1990.

Bị đơn: Ông Tạ C, sinh năm 1990.

Cùng tạm trú: Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1990.

Bị đơn: Ông Tạ C, sinh năm 1990.

Cùng tạm trú: Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị H và ông Tạ C cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Tạ A sinh ngày 06/5/2019 cho bà Trần Thị H trực tiếp giữ nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Tạ C được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị H tự nguyện chịu án phí đối với vụ án hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Trần Thị H đã nộp số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0007691 ngày 16/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho bà Trần Thị H số tiền án phí chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.3;
- UBND P.-Q.3;
- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Ngọc